

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ L
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 157 /2022/HS-ST
Ngày 21/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hòa

Ông Hoàng Văn Ngân

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nhâm Đình Mạnh – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2022/HSST, ngày 11/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh C, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/5/1990 tại Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 3, phường Nam Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Con ông Nguyễn Tiến Dũng và con bà Nguyễn Thị Quý Bị cáo chưa có vợ, chưa có con.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/8/2022 tại tổ 3, phường Nam Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Yến Địa chỉ: Tổ 17, phường Cốc Lếu, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Thính. Địa chỉ: Tổ 17, phường Lào Cai, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 12 giờ 00 ngày 24/6/2022, Nguyễn Mạnh Cường đi bộ một mình từ nhà tại tổ 3 phường Nam Cường lên các đồi cây gần nhà

để tìm măng tre. Nguyễn Mạnh C đi bộ khoảng 20 phút thì đi đến khu vực đồi thuộc tổ 9, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai. Nguyễn Mạnh Cường thấy có một ngôi miếu được sơn màu vàng, tại khu vực sân miếu có để một ghế nhựa màu đỏ đã cũ, trên mặt ghế có một túi thổ cẩm màu tím đã qua sử dụng, là tài sản của bà Nguyễn Thị Yên (Sinh năm 1966, nơi cư trú: Tổ 17, phường Cốc Lếu, thành phố L). Quan sát thấy không có ai trông coi tài sản, Nguyễn Mạnh Cường nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, Nguyễn Mạnh C đi lại gần dùng tay phải cầm lấy túi thổ cẩm rồi bỏ đi lên đồi theo hướng ra đường tàu, thuộc tổ 9, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai. Nguyễn Mạnh C cầm túi thổ cẩm đi được khoảng 200 mét thì dừng lại kiểm tra túi thổ cẩm bên trong có gì không, khi Nguyễn Mạnh Cường mở túi ra thì thấy bên trong túi có một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh (đã qua sử dụng) được ốp một ốp da màu nâu, bên trong điện thoại có một sim điện thoại Vinaphone. Nguyễn Mạnh C đã bỏ túi thổ cẩm, ốp điện thoại và sim điện thoại tại khu vực đồi cây này sau đó cầm điện thoại Iphone 12 promax trộm cắp được đi giấu tại khu vực đường tàu thuộc tổ 9, phường Nam Cường, thành phố L. Sau đó, Nguyễn Mạnh C về nhà riêng lấy xe mô tô và điều khiển xe quay lại chỗ giấu điện thoại lấy đem bán cho anh Nguyễn Văn Thính (Sinh năm 1980, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hồng Sơn, xã Vạn Hoà, thành phố L, nơi ở hiện nay: 355, Nguyễn Huệ, phường Lào Cai, thành phố L) được số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng). Tổng số tiền bị can được hưởng lợi do trộm cắp tài sản là 2.250.000 đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền này Nguyễn Mạnh C đã tiêu sài cá nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 01/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố L kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, màu xanh. Dung lượng 128G, mua năm 2022 (đã qua sử dụng). Giá trị điện thoại còn lại đến thời điểm bị xâm hại là: 28.800.000 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng chẵn)

Cáo trạng số 133/CT-VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Tẩn Ông Lai về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung:

Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

1.2. Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận được bồi thường thiệt hại và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên Tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Vào hồi 12 giờ 00 ngày 24/6/2022, Lợi dụng sơ hở của bị hại Nguyễn Mạnh C đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax, màu xanh có trị giá tài sản là 28.800.000 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng) và 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bà Nguyễn Thị Yến tại khu vực đồi thuộc tổ 9, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, mục đích để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Mạnh C đã trộm cắp là 28.850.000 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh C đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 28.850.000 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất

an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng thiệt hại không lớn, bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đây là những tình tiết được áp dụng khi xem xét lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Mạnh C không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A màu xanh (đã qua sử dụng) tạm giữ của Nguyễn Mạnh C là tài sản của Cường không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo tuy nhiên bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí vì vậy cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường giá trị tài sản trộm cắp cho người bị hại Nguyễn Thị Yến. Bị hại Yến có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Cường.

[3] Về vấn đề khác: Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Thính đã mua lại điện thoại được số tiền 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Cường. Quá trình điều tra xác định, anh Thính không biết điện thoại là tài sản trộm cắp, anh Thính cũng không có đề nghị gì nên không đề cập xử lý là đúng với quy định của pháp luật

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Nam Cường, thành phố L, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm cùng với chính quyền địa phương giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ Luật hình sự, cụ thể như sau: “ Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật hình sự. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A màu xanh (đã qua sử dụng) của Nguyễn Mạnh C để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP Lào Cai (1);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lào Cai (1);
- Công an TP Lào Cai (1);
- Chi cục THADS TP Lào Cai (1);
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai (1);
- Hồ sơ THA (2);
- Bị cáo (1); - Bị hại (1);
- Người liên quan(1)
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung